| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN**<br>**TỈNH ĐIỆN BIÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2026/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 17 tháng 3 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí.

Căn cứ vào Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Giàng Thị D**; sinh năm 2002. Căn cước công dân số: 012302002775, ngày cấp 30/6/2022, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã S, tỉnh Điện Biên.

+ Anh **Vì A Đ**; sinh năm 1998. Căn cước công dân số: 011098003398, ngày cấp 07/9/2023, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã S, tỉnh Điện Biên.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Giàng Thị D: Ông Nguyễn Đình T là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 3 năm 2026, người yêu cầu gồm chị Giàng Thị D và anh V A Đ đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị D và anh Vì A Đ đăng ký kết hôn ngày 16/6/2021 tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là UBND xã S,

tỉnh Điện Biên), kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn, xác định quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau, nay mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Anh chị thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

[2] Về con chung: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ có 02 người con chung; cháu Vì A N, sinh ngày 16/4/2021 và cháu Vì Gia H, sinh ngày 28/6/2023. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Vì Gia H, sinh ngày 28/6/2023 cho chị Giàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Vì A N, sinh ngày 16/4/2021 cho anh V A Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị D và anh V A Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn lệ phí; xét thấy đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Giàng Thị D và anh V A Đ là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vì Gia H, sinh ngày 28/6/2023 cho chị Giàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Vì A N, sinh ngày 16/4/2021 cho anh V A Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Giàng Thị D và anh V A Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

**-** Về tài sản chung, nợ chung: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2**. Về lệ phí Tòa án: Chị Giàng Thị D và anh V A Đ được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Người BVQLIHP của ĐS;
- UBND xã S, tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Việt Hương**